BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TỔ CHỨC
*
Số **02**-HD/BTCTW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2026

HƯỚNG DẪN
Một số nội dung về việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị

- Căn cứ Quy định số 366-QĐ/TW ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (gọi là Quy định 366),

- Căn cứ Kết luận số 198-KL/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị (gọi là Kết luận 198),

- Căn cứ Kết luận số 12-KL/TW, ngày 19/3/2026 của Bộ Chính trị về kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương; tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị ở Trung ương năm 2025,

- Căn cứ Kết luận số 29-KL/TW, ngày 28/4/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình và kết quả đánh giá, xếp loại đối với cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý quý I/2026,

- Căn cứ Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW, ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (gọi là Hướng dẫn 43),

Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

- Cụ thể hóa và hướng dẫn thực hiện thống nhất chủ trương của Bộ Chính trị về đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng quý; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ theo hướng thường xuyên, liên tục, thực chất, gắn với kết quả, sản phẩm đầu ra, hiệu quả thực tiễn và trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; từng bước đưa công tác đánh giá cán bộ từ khâu khó, khâu yếu trở thành khâu trọng yếu trong công tác cán bộ.

- Kết quả đánh giá hằng quý được theo dõi, cập nhật, tích lũy làm căn cứ quan trọng, quyết định việc đánh giá, xếp loại chất lượng cuối năm và phục vụ công tác cán bộ khi cần thiết.

- Thông qua kết quả đánh giá hằng quý để kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ có năng lực nổi trội, tư duy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; đồng thời, chấn chỉnh, sàng lọc, thay thế cán bộ hạn chế về năng lực, thiếu trách nhiệm, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

1.2. Yêu cầu

- Kết hợp hài hoà giữa đánh giá định tính và định lượng, trong đó coi trọng tiêu chí định lượng về chất lượng sản phẩm đầu ra, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao; bảo đảm theo yêu cầu "*sáu rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*" và "*một việc - một đầu mối chịu trách nhiệm chính*"; khắc phục triệt để tình trạng đánh giá cảm tính, nể nang, né tránh, thiếu thực chất.

- Tiêu chí đánh giá hằng quý phải được cụ thể hóa, bảo đảm thống nhất, liên thông theo tiêu chí đánh giá hằng năm đã được quy định tại Quy định 366 và Hướng dẫn 43; đồng thời, bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và tập trung vào các trục kết quả trọng tâm sau: (1) Thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ chính trị được giao; (2) Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; (3) Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (4) Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; giữ gìn đoàn kết, thống nhất nội bộ; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; (5) Phát triển văn hóa, con người, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; (6) Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Việc đánh giá hằng quý được thực hiện nghiêm túc, khoa học, bài bản, tránh phát sinh thêm thủ tục hành chính; khuyến khích ứng dụng công nghệ số, quản trị trên dữ liệu theo thời gian thực để theo dõi, kiểm đếm, chấm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ; kịp thời nhận diện vướng mắc và điều chỉnh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Nguyên tắc

2.1. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, trên tinh thần xây dựng, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm, bảo đảm khách quan, công tâm, công khai,

minh bạch; đề cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu trong đánh giá cán bộ.

2.2. Cấp nào trực tiếp sử dụng cán bộ, phân công nhiệm vụ thì cấp đó nhận xét, đánh giá, đề xuất mức xếp loại; cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thì quyết định, phê duyệt mức xếp loại.

2.3. Bảo đảm tính liên kết, xuyên suốt, liên tục giữa đánh giá hằng quý với đánh giá, xếp loại cuối năm và được thể hiện bằng hiệu quả thực chất của sản phẩm cuối cùng. Chỉ xem xét xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" đối với cá nhân có kết quả thực hiện nhiệm vụ nổi trội, có sản phẩm chất lượng, hiệu quả cao, vượt mức yêu cầu đề ra.

2.4. Hướng dẫn của Trung ương là những vấn đề mang tính nguyên tắc, định hướng; việc cụ thể hóa và áp dụng tiêu chí đánh giá phải phù hợp với đặc điểm của từng khối, ngành, lĩnh vực và vị trí công tác.

2.5. Căn cứ các trục kết quả trọng tâm nêu tại Điểm 1.2, Khoản 2, Hướng dẫn này; cá nhân xác định trục kết quả giữ vai trò chính, chủ yếu và trục kết quả giữ vai trò phụ, phối hợp, hỗ trợ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và vị trí công tác đảm nhiệm. Việc phân bổ tỷ trọng điểm giữa các trục kết quả được thực hiện theo nguyên tắc: trục kết quả chính, chủ yếu chiếm tỷ trọng điểm cao hơn; trục kết quả phụ, phối hợp, hỗ trợ chiếm tỷ trọng điểm thấp hơn.

3. Phạm vi đối tượng

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị theo phân cấp quản lý.

- Các đối tượng khác do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng phù hợp với yêu cầu quản lý cán bộ.

- Đối với cá nhân thành viên cấp uỷ của các tổ chức đảng không tham gia công tác chuyên môn và thực hiện nhiệm vụ chính trị trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị thì không bắt buộc thực hiện đánh giá, xếp loại hằng quý; có thể tiến hành đánh giá, xếp loại theo định kỳ 6 tháng hoặc cuối năm phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế.

4. Quy trình đánh giá

***Bước 1:* Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả sản phẩm hằng quý**

- Trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác năm, các cá nhân xác định mục tiêu, nhiệm vụ, sản phẩm công việc và kết quả cần đạt của từng quý.

- Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ hoặc tổ chức, cá nhân được phân công chịu trách nhiệm tổng hợp, tham mưu, trình cấp có thẩm quyền

phê duyệt Danh mục sản phẩm/công việc chuẩn; thực hiện việc cập nhật, theo dõi, tích luỹ, lưu trữ, hình thành hồ sơ đánh giá cán bộ.

Bước 2: **Cá nhân tự chấm điểm, đánh giá và đề xuất mức xếp loại**

Cuối mỗi quý, cá nhân tự nhận xét, đánh giá; tự chấm điểm theo tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ và đề xuất mức xếp loại chất lượng theo Mẫu số 5, Hướng dẫn số 43. Trong đó, nội dung kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Phần I, Mẫu số 5 đề nghị cụ thể hóa thành mục tiêu, tiêu chí, nhiệm vụ, sản phẩm công việc được giao trong quý (tham khảo Phụ lục 3, Hướng dẫn này).

Bước 3: **Nhận xét, đánh giá và đề xuất mức xếp loại của cấp có thẩm quyền**

- Căn cứ kết quả tự đánh giá, đề xuất mức xếp loại của cá nhân và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ hoặc tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện tổng hợp, thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với cá nhân thuộc diện đánh giá.

- Kết quả đánh giá phải căn cứ vào tiến độ; chất lượng sản phẩm đầu ra, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; mức độ khó, phức tạp, phạm vi tác động của từng nhiệm vụ được giao. Đối với chất lượng sản phẩm đầu ra và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, nhất là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, phải đánh giá rõ mức độ đáp ứng yêu cầu theo **03** mức: **1**- Chủ động tiếp cận, giải quyết hiệu quả vấn đề, có kết quả cụ thể; **2**- Cơ bản đáp ứng yêu cầu nhưng còn hạn chế, cần tiếp tục hoàn thiện; **3**- Không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Trên cơ sở kết quả thẩm định, cấp có thẩm quyền trực tiếp sử dụng cán bộ thực hiện nhận xét, đánh giá và đề xuất mức xếp loại theo **04** mức, gồm: **1**- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; **2**- Hoàn thành tốt nhiệm vụ; **3**- Hoàn thành nhiệm vụ; **4**- Không hoàn thành nhiệm vụ.

Bước 4: **Quyết định mức xếp loại**

Trên cơ sở kết quả nhận xét, đánh giá, đề xuất mức xếp loại ở bước trên, cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ quyết định, phê duyệt mức xếp loại chất lượng đối với cá nhân theo phân cấp quản lý cán bộ; xem xét, cho ý kiến việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao (nếu có).

Bước 5: **Thông báo và lưu trữ kết quả**

Thông báo công khai kết quả đánh giá, lưu trữ theo quy định, làm căn cứ đánh giá, xếp loại cuối năm và phục vụ công tác cán bộ khi có yêu cầu.

5. Trách nhiệm, thẩm quyền của người đứng đầu tập thể, cơ quan, đơn vị gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ

5.1. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo thực hiện đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý định kỳ

hằng quý; đề xuất kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ có biểu hiện né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm, thiếu quyết tâm trong tổ chức thực hiện; vi phạm kỷ luật, kỷ cương hoặc có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng. Việc giao quyền hạn, trách nhiệm phải gắn đồng thời với cơ chế kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, khách quan, minh bạch trong đánh giá cán bộ và quản lý cán bộ.

5.2. Trường hợp người đứng đầu cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị đề xuất mức xếp loại đối với cá nhân thuộc phạm vi quản lý, phụ trách khác với mức xếp loại do cấp thẩm quyền quyết định, phê duyệt (đề xuất mức xếp loại cao hơn nhưng không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá theo quy định) thì người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về đề xuất đánh giá, xếp loại của mình. Tùy theo mức độ, tính chất nghiêm trọng, hậu quả và tác động ảnh hưởng của việc đề xuất sai lệch, cấp có thẩm quyền xem xét, nhắc nhở, phê bình hoặc xử lý kỷ luật theo quy định.

5.3. Người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể. Cấp phó của người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp theo lĩnh vực được phân công và chịu trách nhiệm liên đới đối với kết quả chung của tập thể. Thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao phụ trách trực tiếp.

Đối với tập thể hoàn thành dưới 70% các nhiệm vụ, chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao *(không bao gồm các trường hợp bất khả kháng được cấp có thẩm quyền xác nhận)* thì xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ" đối với người đứng đầu. Việc đánh giá, đề xuất mức xếp loại đối với cấp phó và thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý đó phải căn cứ trên kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách, mức độ liên đới trách nhiệm đối với kết quả chung của tập thể để đề xuất mức xếp loại phù hợp và không xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

6. Một số nội dung khác

Một số nội dung khác cần lưu ý trong quá trình triển khai thực hiện ngoài các nội dung đã quy định tại Quy định 366, Hướng dẫn 43, cụ thể như sau:

6.1. Về việc đánh giá, xếp loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý có sự thay đổi về vị trí công tác và chức vụ đảm nhiệm

a) Thực hiện tương tự các nội dung quy định tại Tiết b, c, d, Điểm 7.3 (7), Hướng dẫn 43 nhưng thời gian áp dụng là 02 tháng trong quý thay vì 06 tháng trong năm.

b) Các đối tượng chưa thực hiện đánh giá, xếp loại tại thời điểm đánh giá quý thì kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian công tác còn lại của quý đó sẽ được xem xét sang quý tiếp theo, bao gồm:

- Cá nhân tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức tập trung từ 02 tháng trở lên trong quý đánh giá.

- Cá nhân lần đầu được bổ nhiệm giữ chức danh lãnh đạo, quản lý có thời gian dưới 01 tháng trong quý đánh giá.

- Cá nhân nghỉ ốm hoặc nghỉ thai sản thời gian từ 02 tháng trở lên trong quý.

- Cá nhân đang trong thời gian kiểm tra dấu hiệu vi phạm.

c) Các trường hợp khác thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, bảo đảm phù hợp thực tiễn.

6.2. Về tỷ lệ xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"

- Tỷ lệ cá nhân xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" hằng quý được thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị. Mức xếp loại của người đứng đầu gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tập thể, cơ quan, đơn vị và không tính vào tỷ lệ xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" của các thành viên khác trong cấp uỷ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

- Về tỷ lệ cá nhân xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" thực hiện theo quy tắc làm tròn từ 0,5 trở lên làm tròn lên 1.

- Trường hợp cá nhân hoàn thành dưới 100% nhiệm vụ được giao trong quý thì xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ", trừ trường hợp vì lý do khách quan, bất khả kháng được cấp có thẩm quyền xác nhận (nêu lý do cụ thể).

6.3. Về sử dụng kết quả xếp loại hằng quý để xếp loại cuối năm

- Trường hợp cá nhân có 01 quý trong năm xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ" thì không xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" cả năm.

- Việc xem xét, quyết định xếp loại chất lượng cuối năm được căn cứ theo kết quả đánh giá, xếp loại của từng quý trong năm và kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV trong năm đó. Trường hợp nhiều cá nhân có đủ điều kiện xem xét xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" cuối năm thì ưu tiên lựa chọn cá nhân có số quý được đề xuất xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nhiều hơn.

- Thực hiện ngay việc thay thế những cán bộ có kết quả đánh giá, xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ" từ 02 quý liên tiếp trở lên.

6.4. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương nơi cán bộ công tác thực hiện việc đánh giá, xếp loại hằng quý, hằng năm đối với một số chức danh (không phải là chức danh lãnh đạo, quản lý), định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định,

cụ thể: Trợ lý của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt và lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Thứ trưởng Bộ Ngoại giao là Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại nước ngoài.

Văn phòng Chủ tịch nước tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại của đồng chí Phó Chủ tịch nước để báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét theo quy định.

7. Tổ chức thực hiện

7.1. Ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, ban thường vụ đảng uỷ các ban, bộ, ngành, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương trực tiếp quản lý cán bộ chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện thống nhất việc đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý định kỳ hằng quý; chịu trách nhiệm xây dựng và tiếp tục cụ thể hoá tiêu chí, phương pháp, cách thức, nội dung đánh giá hằng quý phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, từng loại hình, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi phụ trách.

7.2. Các ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị giao cho các bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách theo kế hoạch gắn với hằng quý, hằng năm; trong đó, đặc biệt coi trọng việc đánh giá kết quả thực hiện các trục kết quả trọng tâm để làm cơ sở đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân bắt đầu từ Quý II năm 2026 (theo yêu cầu nêu tại Điểm 1.2, Mục 1, Hướng dẫn này).

Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có trách nhiệm đánh giá kết quả thực hiện việc chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ở các cơ quan, đơn vị, địa phương hằng quý, hằng năm.

Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương nghiên cứu thực hiện công khai đánh giá kết quả công tác của các cơ quan, đơn vị trực thuộc bằng hình thức phù hợp.

Các địa phương, cơ quan, đơn vị gửi văn bản báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư (qua Ban Tổ chức Trung ương đối với hồ sơ cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và qua Văn phòng Trung ương Đảng đối với hồ sơ cán bộ diện cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị quản lý) ***trước ngày 05 tháng đầu quý tiếp theo***.

7.3. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc công tác đánh giá cán bộ; định kỳ hằng quý báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết quả thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Trung ương (*qua Vụ Cơ sở đảng, đảng viên*) để được kịp thời hướng dẫn, giải quyết.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TỔ CHỨC
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Bùi Thị Quỳnh Vân

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),
- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo),
- Các đồng chí Phó Trưởng Ban,
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương,
- Vụ Cán bộ, Vụ I, II, III, V (để phối hợp nắm tình hình)
- Các vụ, đơn vị trong Ban,
- Lưu VP, Vụ CSĐ, ĐV.